

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 585/2017/HSPT
Ngày: 15/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

1/ Ông Huỳnh Văn Trục

2/ Ông Đặng Hồng Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 534/2017/HSPT ngày 09/10/2017, thông báo mở phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 14/10/2017 đối với bị cáo Tô Quốc N. Do có kháng cáo của bị cáo N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Tô Quốc N; giới tính: Nam; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 088 Chung cư Đ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 34/45 Đường C, Khu phố D, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Kinh doanh nhôm kính; con ông Tô Thơm Nh và bà Dương Trọng Hu; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Lê Xuân Hư và chị chồng là bà Dương Trọng Hu thường xuyên tranh giành chỗ buôn bán trái trước nhà số 178 đường Th, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 18 giờ ngày 20/10/2016, anh Phạm Nguyễn Đình Tha (con rể của bà Xuân Hư) chạy xe mô tô đến và dừng xe trước quán nước của bà Trọng Hu tại địa chỉ trên. Lúc này, bà Trọng Hu đến đẩy xe của Tha ra chỗ khác để dọn đồ bán nhưng Tha không đồng ý và dừng xe lại chỗ cũ. Bà Trọng Hu tức giận kéo đồ xe mô tô của Tha còn Tha dùng chân đạp ngã bàn nước của bà Trọng Hu. Bà Trọng Hu xông vào cản thì bị Tha dùng tay hất ngã xuống đất. Sau đó, bà Trọng Hu gọi điện thoại cho con trai là Tô Quốc N kể lại sự việc trên rồi bà Trọng Hu và bà Xuân Hư xảy ra cự cãi, đánh nhau bằng tay.

Khoảng 05 phút sau, N chạy xe mô tô đến. N xuống xe và nhặt một viên gạch cỡ 5x10cm đi đến chỗ Tha, giơ tay phải đang cầm viên gạch đập một cái vào giữa mặt Tha gây chảy máu rồi tiếp tục đập nhiều cái vào lưng của Tha nhưng không gây thương tích. Nhận được tin báo, Công an Phường E, quận B và bảo vệ tổ dân phố đến hiện trường can ngăn và đưa những người có liên quan về trụ sở xử lý, còn Tha đến bệnh viện cấp cứu.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Tô Quốc N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Phạm Nguyễn Đình Tha yêu cầu xử lý hình sự đối với N về việc gây thương tích ở mặt, không yêu cầu đối với hành vi đánh vào lưng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 758/TgT.16 ngày 08/11/2016 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Phạm Nguyễn Đình Tha:

Chấn thương vùng mặt gây rách da, gãy xương chính mũi, đã được điều trị, hiện còn: 01 sẹo kích thước 0,8 x 0,1cm tại ngay trên trong mày trái; 02 sẹo tại sống mũi kích thước 2 x 0,15cm và 1,4 x 0,3cm, ảnh hưởng thẩm mỹ; 01 sẹo tại chóp mũi kích thước 0,5 x 0,1cm; 01 sẹo tại môi trên bên trái nhân trung kích thước 2,2 x 0,15cm, ảnh hưởng thẩm mỹ; 01 sẹo kích thước 1 x 0,1cm tại mặt trong môi trên. Thương tích do vật tày, vật có cạnh tác động gây ra. Không có cơ sở tách tỉ lệ trong trường hợp này. Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định bị cáo Tô Quốc N đã có hành vi dùng viên gạch là hung khí nguy hiểm đập vào mặt anh Tha và đập liên tiếp nhiều cái vào người anh Tha gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 27%. Từ đó, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tô Quốc N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Tô Quốc N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/8/2017, bị cáo Tô Quốc N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tô Quốc N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo có nơi ở ổn định, có công ăn việc làm, gia đình người bị hại đã được bồi thường và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo vì không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Quốc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và phù hợp với các căn cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó, xác định được:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/10/2016, tại trước nhà số 178 đường Th, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tô Quốc N đã có hành vi dùng viên gạch đập vào giữa mặt anh Phạm Nguyễn Đình Tha gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 27%. (Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 758/TgT.16 ngày 08/11/2016).

Theo hướng dẫn tại điểm c tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì gạch là phương tiện nguy hiểm và đã được bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh Phạm Nguyễn Đình Tha nên thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự. Tuy tỷ lệ

thương tật bị cáo gây ra đối với anh Tha từ 11% đến 30% nhưng do bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích nên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.. Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Tô Quốc N làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực sự gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Quyền được bảo đảm an toàn về sức khỏe là một trong những quyền cơ bản nhất của con người, là khách thể được pháp luật ưu tiên bảo vệ, nhưng chỉ vì xung đột nhỏ nhặt mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (là viên gạch) gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 27%, gây mất trật tự an toàn xã hội, cần phải xem xét mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Xét thấy bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần nguyên nhân từ phía người bị hại để từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và tuyên phạt bị cáo với mức án 01 năm 06 tháng tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo có nơi ở và công ăn việc làm ổn định. Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ việc xâm phạm sức khỏe của người khác là phạm pháp nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Tô Quốc N**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Tô Quốc N** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Tô Quốc N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận B; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Chi cục THA quận B ; (1)
- TAND quận B ; (1)
- Công an quận B ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà